

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 07-3-2022  
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con  
sau khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Tâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa:*** Ông ĐàoD Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 209/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐST-HNGĐ 16 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Anh Nguyễn Quang D; nơi cư trú: Khu dân cư BM, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

***- Bị đơn:*** Chị Phạm Thị L; nơi cư trú: Thôn Z, xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Quang D trình bày: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 158/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 của

Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh và chị Phạm Thị L . Về con chung: Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị L trực tiếp nuôi con Nguyễn Thái Q A, sinh ngày 15-6-2007, anh trực tiếp nuôi con Nguyễn Quang M , sinh ngày 11-11-2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Sau khi ly hôn, cháu Nguyễn Thái Q A do anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị L không đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB thi hành Quyết định số 185/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện VB về việc giao con khi ly hôn, thậm chí không đến thăm hỏi chăm sóc con chung. Vì vậy, để đảm bảo trong việc chăm sóc nuôi dạy cháu Nguyễn Thái Q A được phát triển toàn diện cả về thể chất và tinh thần, anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao con chung Nguyễn Thái Q A, sinh ngày 15-6-2007 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh xin tự giải quyết với chị L .

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Phạm Thị L trình bày: Chị và anh Nguyễn Quang D đã được Tòa án nhân dân huyện VB giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 158/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018. Về con chung: Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị trực tiếp nuôi con Nguyễn Thái Q A, sinh ngày 15-6-2007, anh D trực tiếp nuôi con Nguyễn Quang M , sinh ngày 11-11-2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Vì điều kiện công việc nên chị không làm đơn đề nghị chính quyền địa phương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB giao con Nguyễn Thái Q A cho chị nuôi dưỡng. Mặt khác, anh D và gia đình không giao con cho chị nuôi dưỡng, do đó sau khi ly hôn, cháu Nguyễn Thái Q A ở với anh D , do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay chị đã kết hôn với anh Phạm Văn Toàn và đang sinh sống tại gia đình nhà chồng ở Thôn Z, xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng, chị có đủ điều kiện để nuôi con trưởng thành. Vì vậy, chị không đồng ý giao con Nguyễn Thái Q A, sinh ngày 15-6-2007 cho anh Nguyễn Quang D trực tiếp nuôi dưỡng.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ, việc xét xử vắng

mặt bị đơn. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ, tại phiên tòa bị đơn vắng mặt không có lý do, tuy nhiên vi phạm của bị đơn không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Quang D đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung Nguyễn Thái Q A, sinh ngày 15-6-2007 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh D tự giải quyết với chị L nên không xét giải quyết. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Chị Phạm Thị L có hộ khẩu thường trú tại Thôn Z, xã VT, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn giữa anh Nguyễn Quang D và chị Phạm Thị L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

[2] Chị Phạm Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 để tham gia phiên tòa, tuy nhiên chị L vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Phạm Thị L .

- Về nội dung vụ án:

[3] Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 158/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang D và chị Phạm Thị L . Về con chung: Khi ly hôn anh chị thỏa thuận: Chị L trực tiếp nuôi con Nguyễn Thái Q A, sinh ngày 15-6-2007, anh D trực tiếp nuôi con Nguyễn Quang M , sinh ngày 11-11-2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Sau khi ly hôn, cháu Nguyễn Thái Q A ở với anh D do anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, nay anh D đề nghị Tòa án giao con Nguyễn Thái Q A cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, quá trình giải quyết vụ án, chị L không đồng ý

giao con Nguyễn Thái Q A cho anhD nuôi dưỡng, chị đề nghị được nuôi con trưởng thành. Xét yêu cầu, đề nghị nuôi con của anh chị, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi ly hôn, chị L không đề nghị chính quyền địa phương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB thi hành Quyết định số 158/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19-8-2018 về việc giao con khi ly hôn. AnhD và chị L đều đã kết hôn với người khác, anh chị đều có nơi ở và thu nhập ổn định. Tuy nhiên, cháu Nguyễn Thái Q A, sinh ngày 15-6-2007 có nguyện vọng xin được ở với bố. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định cũng như điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, cần chấp nhận yêu cầu của anhD về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao con chung Nguyễn Thái Q A, sinh ngày 15-6-2007 cho anhD trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận. Việc cấp dưỡng nuôi con anhD tự giải quyết với chị L nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn chị Phạm Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quang D về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao con chung Nguyễn Thái Q A, sinh ngày 15-6-2007 cho anh Nguyễn Quang D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh Nguyễn Quang D tự giải quyết với chị Phạm Thị L nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Quang D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại anh Nguyễn Quang D 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002091 ngày 18 tháng 10 năm 2021.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thương Huyền**